

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2023/HS-ST
Ngày: 15 – 6 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thiệu Văn Kết Em

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang;

Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Tấn C (C Nhỏ), sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện S, tỉnh An Giang; tạm trú: số 78/5, khu phố 4, phường P, Thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Tấn T và bà Phan Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt giữ tạm giam ngày 10/4/2022 cho đến nay có mặt.

2. Nguyễn Phước T (T Nhỏ), sinh năm: 1999 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp D, xã L, huyện D, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: số 4/36, khu phố L 2, phường G, Thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị Bích D; có vợ tên Trần Thị Mỹ L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt giữ tạm giam ngày 19/10/2022 cho đến nay có mặt.

3. Trần Văn P (P Nhỏ), sinh năm 2002 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố L 2, phường G, Thành phố A, tỉnh Bình Dương, giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hoà Hảo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt giữ tạm giam từ ngày 19/10/2022 cho đến nay có mặt.

4. Trần Công L (Ba Lò), sinh ngày 12/6/2005 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp B, xã A, thị xã C, tỉnh An Giang; tạm trú: Số 4/36, khu phố L 2, phường G, Thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần Văn L và bà Huỳnh Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Tuấn T2, sinh năm: 1985; nơi cư trú: 16/3A khu phố P, phường B, Thành phố A, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Công L, Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1979 và ông Trần Văn L, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp B, xã A, thị xã C, tỉnh An Giang. Có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Hoàng M, Trần Minh H, Trần Thị P, Nguyễn Thị Thuý B, Huỳnh Sĩ Đ, Đoàn Văn T. Vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Công L: Ông Đỗ Thanh V là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/02/2022, Nguyễn Tấn C điện thoại cho ông Nguyễn Tuấn T2 đặt mua 10 cây thuốc lá điện tử với giá 1.200.000 đồng thì ông T2 đồng ý. Sau đó, C đến khu vực dân cư Việt Sing, phường Thuận Giao, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp ông T2 lấy thuốc lá điện tử và trả tiền cho ông T2 rồi về. C sử dụng thuốc lá điện tử thấy không đảm bảo chất lượng và không sử dụng được nên C nảy sinh ý định sẽ tìm cách đánh ông T2.

Đến 17 giờ 00 phút ngày 02/3/2022, C điện thoại cho ông T2 giả vờ đặt mua 15 cây thuốc lá điện tử với giá 1.800.000 đồng, địa điểm giao tại quán nước thuộc khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích đánh ông T2. Sau đó, C gọi cho Nguyễn Phước T rủ đi đánh nhau, T gọi điện rủ thêm Trần Công L cùng tham gia, L đến phòng trọ của Trần Văn P rủ P cùng tham gia đánh nhau. Lúc này, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) mang theo 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 50cm để yên xe chờ T ngồi sau, T bỏ trong túi quần 1 bình xịt hơi cay chạy đường Thuận An Hoà đứng chờ, còn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ biển số) chờ L mang theo 02 con dao bằng kim loại để trên xe mô tô chạy ra đường Thuận An Hoà thì gặp C và T đang đứng đợi. Tất cả điều khiển xe mô tô chạy đến quán nước trên đường Mỹ Phước Tân Vại, địa chỉ số 33/21, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì dừng xe mô tô trước quán nước. Tại đây, C lấy 03 con dao bằng kim loại mang theo giấu vào bụi cỏ gần đó để khi xảy ra xô xát sẽ lấy ra sử dụng làm hung khí gây thương tích. C, T, P, L ngồi uống nước tại quán nước trên chờ ông T2 đến để đánh. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, C, T, P, L thấy ông T2 điều khiển xe ô tô đến thì C ra dẫn ông T2 vào phía trong của quán nước ngồi tại bàn ghế đá. Ông T2 lấy 1 bịch nylon màu đen bên trong có

15 cây thuốc lá điện tử nhãn hiệu BaLMy đặt trên bàn, C giả vờ kiểm tra hàng. Lúc này, T lấy trong túi quần ra 1 bình xịt hơi cay xịt vào mặt ông T2 dùng tay phải tán vào mặt ông T2, còn L dùng chân đạp vào bụng ông T2, dùng tay đánh vào mặt ông T2 nhiều cái thì ông T2 bỏ chạy. Thấy vậy, C, P, L chạy đến bụi cỏ lấy 03 con dao bằng kim loại, mỗi người cầm trên tay 01 con dao bằng kim loại đuổi theo ông T2 để chém, P đuổi theo chém ông T2 02 nhát về phía người ông T2 trúng tay phải gây thương tích, còn L chém khoảng 05 nhát về phía người ông T2 gây thương tích, C cầm dao đuổi theo chưa chém được thì ông T2 tiếp tục bỏ chạy nên tất cả không đuổi theo, quay ra lấy xe mô tô để về. C quay lại bàn đá lấy 01 bọc nylon màu đen bên trong có 15 cây thuốc lá điện tử cầm trên tay ra để ở бага xe mô tô điều khiển chờ T, còn P điều khiển xe mô tô chở L cầm theo 03 con dao bằng kim loại chạy thoát khỏi hiện trường. Ông Nguyễn Tuấn T2 bị thương tích được người dân xung quanh đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu. Đến ngày 31/03/2022 ông Nguyễn Tuấn T2 đến công an phường Bình Chuẩn trình báo sự việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 305/2022/GDPY ngày 06/5/2022 của Trung tâm pháp y về tỉnh Bình Dương kết luận bị hại Nguyễn Tuấn T2 như sau: Vết thương trán hình vòng cung từ phải qua trái 13x0.3cm, sọc lành. Nứt bản ngoài sọ trán; Vết thương 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái 9x0.4cm, gãy xương trụ trái nhiều mảnh rời, trật khớp quay trụ trên và khớp cánh tay quay trái, đã phẫu thuật kết hợp xương trụ và nắn trật, vết mổ 13x0.3cm, sọc lành. Hiện tại còn hạn chế vận động khớp khuỷu trái khoảng 5⁰ đến 145⁰; vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải 8x0.3cm, gãy xương trụ phải đã phẫu thuật kết hợp xương, vết mổ cẳng tay phải 14x0.3cm, sọc lành.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34% (Ba mươi tư phần trăm), căn cứ theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể kèm theo Thông tư số:22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 do bộ Y tế ban hành về “Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần”

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương trán, nứt bản ngoài sọ trán: Chiều nằm ngang chệch từ trước ra sau, hướng từ trên xuống, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra; Vết thương 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái: Chiều nằm ngang hơi chệch từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra; Vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải, gãy xương trụ phải: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 15 (mười lăm) cây thuốc lá điện tử nhãn hiệu BaLMy có giá trị 1.800.000 đồng.

- Cáo trạng số 120/CT-VKS-TA ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn C về tội Cố ý gây thương tích, Tội cướp tài sản, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 và điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố Nguyễn Phước T, Trần Văn P và Trần Công L về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm d, o khoản 1 Điều 52, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C mức hình phạt tù 07 năm đến 08 năm tù về tội cố ý gây thương tích và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, o khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T mức hình phạt tù 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Văn P mức hình phạt tù 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Công L mức hình phạt tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố, bị hại ông Nguyễn Tuấn T2 yêu cầu các bị cáo Nguyễn Tuấn C, Nguyễn Phước T, Trần Văn P, Trần Công L phải liên đới bồi thường 1.000.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, chi phí đi lại, ngày công lao động bị mất mát và tiền tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản không thu hồi được. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Công L:* Thống nhất tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo L. Tuy nhiên, Người bào chữa cho rằng khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là cao, không đúng với tinh thần Điều 101 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/3/2022, tại quán nước địa chỉ số 33/21 khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Tấn C, Nguyễn Phước T, Trần Văn P, Trần Công L có hành vi dùng bình xịt hơi cay và 03 con dao bằng kim loại để xịt vào mặt, chém trúng vào đầu, tay của bị hại Nguyễn Tuấn T2 gây thương tích với tỉ lệ 34%. Sau khi chém, ông T2 bỏ chạy thì C đã chiếm đoạt 15 cây thuốc lá điện tử có giá trị 1.800.000 đồng của ông T2.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn C đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 và tội cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phước T, Trần Văn P, Trần Công L đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy đã tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì mâu thuẫn nhỏ với nhau, bị cáo không tìm cách ứng xử khác, phù hợp đạo đức, pháp luật mà sử dụng bình xịt hơi cay, dao là hung khí nguy hiểm để xịt vào mặt, chém bị hại gây thương tích, sau đó bị cáo C còn chiếm đoạt 15 cây thuốc lá của bị hại T2. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của bị hại, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo C, T, P, L phạm tội có tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo C, T rủ bị cáo L tham gia gây thương tích cho bị hại thuộc trường hợp xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi thuộc trường hợp người chưa thành niên phạm tội nên áp dụng Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[10] Người bào chữa cho bị cáo L nêu lên nguyên nhân điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là cao, không đúng với tinh thần Điều 101 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không phù hợp vì Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt cho bị cáo Lý trên cơ sở đánh giá tính chất, vai trò của bị cáo L trong vụ án và đề nghị mức hình phạt như trên là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị hại ông Nguyễn Tuấn T2 yêu cầu các bị cáo Nguyễn Tuấn C, Nguyễn Phước T, Trần Văn P, Trần Công L phải

liên đới bồi thường 1.000.000.000 đồng gồm chi phí điều trị thương tích, chi phí đi lại, ngày công lao động bị mất mát và tiền tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản không thu hồi được. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận

[12] Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, sau khi chém bị hại bị cáo Nguyễn Tấn C còn chiếm đoạt 15 cây thuốc lá điện tử của bị hại Nguyễn Tuấn T2 đem về để sử dụng; các bị cáo Nguyễn Phước T, Trần Văn P, Trần Công L hoàn T không biết bị cáo C chiếm đoạt tài sản nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công An Thành phố Thuận An không xử lý hành vi cướp tài sản đối với các bị cáo T, P, L là có căn cứ.

[13] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ:

Đối với 03 (ba) con dao bằng kim loại do bị can Nguyễn Tuấn C, Trần Văn P, Trần Công L và 01 (một) bình xịt hơi cay do Nguyễn Phước T sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An hiện không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) do Nguyễn Tuấn C sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra được biết, bị can C mua lại xe mô tô trên của người không rõ nhân thân, lai lịch, không làm giấy mua bán xe. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bán xe cho người không rõ nhân thân lai lịch và không làm giấy mua bán xe, hiện không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ biển số) do Trần Văn P sử dụng vào việc phạm tội L đã trả xe này cho bạn là do Trần Công L mượn của bạn không rõ lai lịch, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L đã trả xe cho bạn hiện không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) điện thoại di động của bị cáo Nguyễn Tấn C; 01 (một) điện thoại di động của bị can Nguyễn Phước T; 01 (một) điện thoại di động của bị can Trần Công L sử dụng liên lạc vào việc phạm tội; hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An không thu hồi được nên không xem xét xử lý.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134 điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm d, o khoản 1 Điều 52, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Tấn C.

- Điểm c khoản 3 Điều 134 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, o khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Phước T.

- Điểm c khoản 3 Điều 134 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đối với bị cáo Trần Văn P.

- Điểm c khoản 3 Điều 134 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Công L.

- Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cướp tài sản”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phước T, Trần Văn P, Trần Công L phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cố ý gây thương tích và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022

Xử phạt bị cáo Trần Công L 05 (năm) năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Nguyễn Tuấn T2 về việc không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Tấn C, Nguyễn Phước T, Trần Văn P và Trần Công L bồi thường dân sự.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA TP Thuận An;
- Chi cục THADS TP Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu HS, THAHS, AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em

